

Số: 1238/TB-TTS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vận tải hành
khách đường thủy nội địa tại Công ty TNHH Thường Nhật

Căn cứ Quyết định số 5742/QĐ-SGTVT ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thanh tra năm 2024 của toàn ngành Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 107/KH-TTS ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Thanh tra Sở Giao thông vận tải về kế hoạch thực hiện công tác thanh tra năm 2024;

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã ban hành Kết luận thanh tra số 1127/KL-TTS về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vận tải hành khách đường thủy nội địa tại Công ty TNHH Thường Nhật; được Giám đốc Sở thống nhất chỉ đạo, xử lý tại Thông báo số 5834/TB-SGTVT ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải.

Căn cứ Điều 79 Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022, Điều 48, 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Thanh tra Sở Giao thông vận tải thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA VÀ THỜI KỲ THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vận tải hành khách đường thủy nội địa tại Công ty TNHH Thường Nhật.

Thời kỳ thanh tra: từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến khi có quyết định thanh tra (Quyết định thanh tra số 34/QĐ-TTS ngày 05 tháng 03 năm 2024).

II. KẾT LUẬN THANH TRA

Trong hoạt động vận tải hành khách đường thủy nội địa, Công ty TNHH Thường Nhật có những mặt đã chấp hành tương đối tốt các quy định của pháp luật và có mặt vẫn chưa được hoàn chỉnh theo quy định tại Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa; Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01

năm 2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa; Thông tư số 12/VBHN-BGTVT ngày 28 tháng 04 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa; Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa. Cụ thể như sau:

1. Về cơ sở pháp lý để hoạt động vận tải hành khách đường thủy nội địa

Công ty TNHH Thường Nhật có đầy đủ điều kiện pháp lý do các cơ quan có thẩm quyền cấp để hoạt động kinh doanh vận tải hành khách đường thủy nội địa như: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định công bố hoạt động bến thủy nội địa để vận chuyển hành khách.

2. Về bến vận chuyển hành khách

Công ty đưa vào khai thác 06 bến thủy nội địa phục vụ vận chuyển hành khách đủ điều kiện hoạt động theo quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa và Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

3. Về lịch trình khởi hành tàu

Công ty hoạt động vận tải hành khách thực hiện số lượt tàu chạy theo lịch chạy đã công bố trên tuyến buýt đường thủy số 1 và các lượt tăng chuyến ngoài lịch chạy cố định, phục vụ nhu cầu đi lại thực tế của hành khách theo qui định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.

4. Về niêm yết giá vé, bán vé, kiểm soát vé hành khách

Công ty có bố trí phòng bán vé, có nhân viên bán vé, kiểm soát vé, hình thức miễn, giảm giá vé hành khách, có niêm yết giá vé là 15.000đ/vé tại các bến. Vé điện tử do Công ty cung cấp phát hành theo mẫu được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 12/VBHN-BGTVT ngày 28/04/2022 của Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa. Tuy

nhien, nội dung trên vé điện tử còn thiếu nội dung về tên hành khách và số đăng ký phương tiện.

5. Về kiểm tra danh sách hành khách, phổ biến nội quy đi tàu, hướng dẫn cách sử dụng thiết bị, dụng cụ cứu sinh, cứu đuối, thoát hiểm, chữa cháy cho người, hành khách trên phương tiện

5.1 Kiểm tra danh sách hành khách trong mỗi chuyến và lưu trữ danh sách hành khách trong năm 2023:

Công ty có lập danh sách hành khách theo mẫu quy định tại Thông tư số 12/VBHN-BGTVT ngày 28/04/2022, có bố trí 08 thuyền trưởng (gồm các ông: Hà Văn Lâm, Phan Thanh Cường, Vũ Quốc Vy, Nguyễn Phương Khoa, Hoàng Văn Dương, Trịnh Công Sơn, Trần Văn Hoàng Quý và Trần Thanh Phong) điều khiển phương tiện thủy vận chuyển khách.

Tuy nhiên, Công ty còn một số tồn tại, thiếu sót như sau:

- Thuyền trưởng trong mỗi chuyến có danh sách hành khách nhưng chưa ghi chép đầy đủ thông tin chi tiết của hành khách (có trường hợp không thể hiện năm sinh, giới tính của hành khách đi tàu; có trường hợp không ghi đầy đủ họ tên của từng hành khách mà chỉ ghi tên của 01 hành khách đại diện trong nhóm mua vé) theo quy định tại Thông tư số 12/VBHN-BGTVT ngày 28/04/2022.

- Công ty không thực hiện lưu trữ danh sách hành khách theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Thông tư số 66/2014/TT-BGTVT ngày 12/11/2014 sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.

5.2 Công tác phổ biến nội quy đi tàu, hướng dẫn cách sử dụng thiết bị, dụng cụ cứu sinh, cứu đuối, thoát hiểm, chữa cháy cho người, hành khách trên phương tiện:

Công ty có niêm yết bảng nội quy đi tàu (áp dụng cho hành khách), bảng hướng dẫn sử dụng các thiết bị chữa cháy, dụng cụ phao cứu sinh trong khoang hành khách và lối ra vào khoang hành khách; bố trí 01 nhân viên chăm sóc khách hàng thực hiện công tác phổ biến nội quy đi tàu và hướng dẫn hành khách cách sử dụng thiết bị, dụng cụ cứu sinh, cứu đuối, lối thoát hiểm cho hành khách theo quy định tại Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.

6. Về điều kiện hoạt động đối với các phương tiện thủy

Kết quả kiểm tra 03 phương tiện đang hoạt động (SG 8155, SG 8176, SG 8263) và 02 phương tiện (SG 8416, SG 8438) đang tạm ngừng hoạt động để sửa chữa thể hiện:



- Các phương tiện có giấy đăng ký, đăng kiểm của phương tiện còn hiệu lực; gắn số đăng ký, vạch dấu môn nước an toàn, ghi số lượng khách được phép chở trên phương tiện, có bố trí đủ định biên thuyền viên theo quy định tại Luật Giao thông đường thủy nội địa.

- Các phương tiện hoạt động có niêm yết, trang bị: giá vé, lịch trình khởi hành tàu, bảng hướng dẫn sử dụng các thiết bị chữa cháy, dụng cụ cứu sinh, thùng rác và lối thoát hiểm, nội quy đi tàu, thùng thu gom rác, tủ y tế, số điện thoại đường dây nóng của Công ty và của các cá nhân, cơ quan quản lý, các đơn vị tìm kiếm cứu nạn bằng tiếng Việt, tiếng Anh để hành khách nắm biết và phản ánh khi cần thiết, đón, trả hành khách tại bến thủy được công bố theo quy định tại Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.

- Các phương tiện có sổ danh bạ thuyền viên được Thuyền trưởng ghi chép tương đối đầy đủ; có sổ nhật ký phương tiện gồm: sổ nhật ký hành trình (sử dụng mẫu cũ) và sổ nhật ký máy.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại, thiếu sót như sau:

- 02 phương tiện (SG 8155, SG 8263) không có trang bị ống nhôm ghi trong Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- Thuyền trưởng của 03 phương tiện đang hoạt động (SG 8155, SG 8176, SG 8263) không ký tên và đóng dấu ở cột chuyển đến, chuyển đi trong Sổ danh bạ thuyền viên theo mẫu quy định tại phụ lục I của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

- Thuyền trưởng của 03 phương tiện đang hoạt động (SG 8155, SG 8176, SG 8263) có Sổ nhật ký hành trình sử dụng mẫu cũ.

- Máy trưởng của 03 phương tiện đang hoạt động (SG 8155, SG 8176, SG 8263) có Sổ nhật ký máy ghi chép không đầy đủ các thông số vào cột, mục (nhiệt độ, tua bin tăng áp, thời gian hoạt động các máy phụ) theo quy định tại hướng dẫn phụ lục I Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12/12/2022 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.

- Công ty không lưu trữ sổ danh bạ thuyền viên 02 phương tiện (SG 8416, SG 8438) theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Thông tư số 66/2014/TT-BGTVT ngày 12/11/2014 sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.

7. Về điều kiện hoạt động đối với các thuyền viên trên phương tiện thủy

Công ty có ký hợp đồng lao động với các thuyền viên, có chi trả lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bố trí đủ định biên thuyền viên, có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng, thủy thủ theo quy định tại Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.

8. Về hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng chuyên

Công ty có hợp đồng vận chuyển hành khách (có danh sách hành khách) theo qui định tại Điều 78 Luật Giao thông đường thủy nội địa.

Công ty có lập danh sách hành khách theo mẫu quy định tại Thông tư số 12/VBHN-BGTVT ngày 28/04/2022. Tuy nhiên, Thuyền trưởng trong mỗi chuyến có danh sách hành khách nhưng chưa ghi chép đầy đủ thông tin chi tiết của hành khách (có trường hợp không thể hiện năm sinh) theo quy định tại Thông tư số 12/VBHN-BGTVT ngày 28/04/2022.

9. Về báo cáo vận tải hành khách về Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty có báo cáo bằng văn bản số lượt hành khách vận chuyển về Sở Giao thông vận tải.

Tuy nhiên, mẫu báo cáo vận tải hành khách không đúng theo mẫu phụ lục I được quy định tại khoản 8 Điều 4 Thông tư số 12/VBHN-BGTVT ngày 28/4/2024 của Bộ Giao thông vận tải về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa.

10. Về công tác lưu trữ Sổ danh bạ thuyền viên, Sổ nhật ký phương tiện (Sổ nhật ký hành trình, Sổ nhật ký máy) trong năm 2023

Công ty có lưu trữ Sổ danh bạ thuyền viên, Sổ nhật ký phương tiện (Sổ nhật ký hành trình, Sổ nhật ký máy) của 03 phương tiện đang hoạt động (SG 8155, SG 8176, SG 8263) theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Thông tư số 66/2014/TT-BGTVT ngày 12/11/2014 sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa.

III. XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã kiến nghị và được Giám đốc Sở thống nhất chỉ đạo, xử lý tại Thông báo số 5834/TB-SGTVT ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải, với các nội dung như sau:

1. Giao Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh

- Chấn chỉnh và khắc phục trong công tác kiểm tra cấp giấy phép cho các phương tiện của Công ty TNHH Thường Nhật vào, rời bến thủy nội địa đón, trả khách đối với Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp phép cho Thuyền trưởng các phương tiện của Công ty TNHH Thường Nhật vào, rời đón, trả khách khi làm thủ tục cấp phép chưa bảo đảm các điều kiện theo qui định tại Điều 52, Điều 53 và Điều 54 của Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

- Phối hợp với Thanh tra Sở để theo dõi, giám sát quá trình khắc phục các tồn tại, thiếu sót của Công ty.

2. Giao Thanh tra Sở Giao thông vận tải

Căn cứ Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Thường Nhật và các Thuyền trưởng, Máy trưởng có các hành vi vi phạm được nêu tại Kết luận.

3. Đối với Công ty TNHH Thường Nhật

- Chấn chỉnh và khắc phục các vi phạm, thiếu sót đã nêu tại phần Kết luận.
- Tiếp tục duy trì, đảm bảo các điều kiện kinh doanh vận tải hành khách đường thủy nội địa theo quy định và phát huy những mặt đã thực hiện tốt.
- Có trách nhiệm cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu cho cơ quan có thẩm quyền để xem xét xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.
- Nghiêm túc chấp hành công tác xử lý vi phạm hành chính, Quyết định xử lý của các cơ quan có thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm qua Kết luận thanh tra.
- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra cho Thanh tra Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở;
- PGĐ Bùi Hòa An;
- CTT/PCTT Đàm Phan Phát;
- Công ty TNHH Thường Nhật;
- Đội TMTH; Đội TCTC;
- Lưu: VT, Đ2 (8b).

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Đàm Phan Phát